SỞ GDĐT THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG THPT HỒ NGHINH-LÊ HỒNG PHONG NGUYỄN HIỀN (DX) - SÀO NAM
ĐỀ CHÍNH THỨC
(Đề gồm có 02 trang)

ĐỀ THI THỬ THPT NĂM 2026 LẦN 1
Môn: NGỮ VĂN
Thời gian: 120 phút
(không tính thời gian giao đề)

Thí sinh……SBD……

PHẦN I. ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

GA TÀU TUỔI THƠ

(Lược đoạn đầu: Tôi rất sợ những buổi chiều thu im ắng, bàng bạc trôi qua cuộc đời mình. Nó gợi nhớ cho tôi về những tháng năm tuổi thơ chiều nào cũng ra ngõ ngóng những chuyến tàu ngược chở nặng niềm mong mỏi […] Khi ấy mẹ tôi bị bệnh nặng, bố gói ghém tất cả gia tài và tình yêu đưa mẹ lên chuyến tàu xuôi xuống Hà Nội chữa bệnh, nhà chỉ còn ba anh em chăm nhau.)

Ở ngõ nhà tôi có một cây bạch đàn to, mỗi hôm ra ngóng bố mẹ tôi lại lấy mảnh trai cứa lên thân cây một vạch. Cho đến buổi chiều hôm ấy anh tôi đếm trên thân cây thấy vừa tròn mười lăm vạch. Chiều ấy khi trời đã tối hẳn, anh tôi đã dắt thằng út em vào nhà, tôi vẫn còn đứng nán lại nhìn một lần nữa phía con đường mòn. Tôi bỗng hét lên sung sướng vì đã nhìn thấy bóng dáng thân quen của bố mẹ đang đi về phía chúng tôi. Buổi chiều muộn ấy là một buổi chiều tràn ngập niềm vui, thằng út em sà vào vòng tay, dụi dụi vào ngực mẹ như nó vẫn còn nhớ mùi hương của sữa. Anh cả vừa hát vừa nhảy chân sáo đi đằng sau. Bố công kênh tôi trên đôi vai đã gầy sọp đi vì vất vả. Tối ấy cả nhà trải chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích "Cây khế" còn dang dở 15 ngày trước…

Rồi khi em út tôi bị ung nhọt mọc đầy người, bố mẹ lại một lần nữa gồng gánh niềm tin xuôi tàu về Hà Nội. Nhà chỉ còn hai anh em chăm nhau nhưng vẫn không quên chiều chiều lại ra ngõ ngóng. Mấy đứa trẻ con trong xóm chơi bắn bi với tôi bị thua nên ghét tôi lắm, cứ chiều thấy anh em tôi ra ngõ là chúng lại xúm vào trêu rất ác: "Đồ mồ côi! Anh em nhà mồ côi bị bố mẹ bỏ rơi. Ê ồ! Ê ồ!" Tôi vừa gào khóc vừa nhặt đất đá ném lũ trẻ. Anh cả cõng tôi trên lưng đi về phía con đường mòn, chúng tôi cứ đi từ khi mặt trời bắt đầu xuống núi đến khi tôi mỏi mắt cũng không nhìn rõ hướng đi. Lúc ấy tôi khóc khản cả cổ còn anh trai thì luôn miệng dỗ dành:

- Em gái ngoan nào, để anh cõng em đi tìm bố mẹ đi tìm em út nhé. Rồi mai anh đi hái quả đùm đũm chín mọng đỏ cho ăn nhé.

Đấy là lần đầu tiên chúng tôi nhìn thấy ga tàu, hai đứa trẻ con cõng nhau đứng lọt thỏm giữa sân ga im ắng, khách xuống tàu đã về hết tự lúc nào. Anh tôi đứng lặng rất lâu, tôi thấy có vài giọt nước ấm rơi xuống đôi bàn tay đang bá vào cổ anh. Tôi biết là anh đang khóc, nhưng sau đó anh lại xốc tôi lên và cõng quay trở lại con đường mòn khi nãy.

Tôi không thể nhớ nổi có biết bao buổi chiều đã đi qua cuộc đời chúng tôi buồn bàng bạc như thế. Bởi em tôi bệnh rất nặng, phải mấy năm sau em mới thật sự khỏi bệnh. Trong lúc bố mẹ tôi gồng gánh trên đôi vai mình những gian nan, vất vả chạy chữa khắp nơi để cứu lấy sinh mạng em tôi, thì anh trai đã phải lớn lên trước tuổi để che chở, bao bọc thứ niềm tin nhỏ bé trong tôi. Từ tình yêu thương đó tôi lớn lên từng ngày một, tôi hiểu ra rằng những chuyến đi của bố mẹ có ý nghĩa lớn lao như thế nào, tôi cũng hiểu rằng anh cả là một người anh thật tuyệt vời. Lúc bố mẹ vắng nhà anh đã đứng vững, đã làm cái "nóc nhà" để che chở vỗ về và cả tha thứ cho bầy em bé nhỏ của mình.

Cho đến mãi sau này tôi cũng không bao giờ quên những buổi chiều anh trai tôi dắt tôi ra ngõ ngóng người thân trở về. Cây bạch đàn ở ngõ đã bao lần thay vỏ, những vết khắc năm xưa đã không còn nữa nhưng vết khắc tuổi thơ thì vẫn luôn hằn trong tâm trí chúng tôi. Để sau này khi dòng xoáy cuộc đời có cuốn chúng tôi về đâu đi nữa thì những buổi chiều ngang qua cuộc đời sẽ giúp tôi tìm về nguồn cội để biết yêu thương và được yêu thương thật nhiều trong vòng tay ấm áp của gia đình.

(Theo tác giả Vũ Thị Huyền Trang, *Ga tàu tuổi thơ*, báo Tài hoa trẻ, số 750 ngày 15.02.2012)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra dấu hiệu nhận biết ngôi kể trong văn bản.

Câu 2. Theo văn bản, mỗi hôm ra ngõ ngóng bố mẹ, nhân vật *tôi* đều có hành động gì?

Câu 3. Nhận xét tình cảm của nhân vật tôi dành cho người thân qua câu: *"Trong lúc bố mẹ tôi gồng gánh trên đôi vai mình những gian nan, vất vả chạy chữa khắp nơi để cứu lấy sinh mạng em tôi, thì anh trai đã phải lớn lên trước tuổi để che chở, bao bọc thứ niềm tin nhỏ bé trong tôi."*.

Câu 4. Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: *"Tối ấy cả nhà trải chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích "Cây khế" còn dang dở 15 ngày trước…"*.

Câu 5. Từ suy tư của nhân vật tôi: *Cây bạch đàn ở ngõ đã bao lần thay vỏ, những vết khắc năm xưa đã không còn nữa nhưng vết khắc tuổi thơ thì vẫn luôn hằn trong tâm trí chúng tôi.* Anh/ chị nêu suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa những kí ức tuổi thơ.

PHẦN II. VIẾT

Câu 1. (2,0 điểm) Từ ngữ liệu phần Đọc hiểu, Anh/chị hãy viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) phân tích đặc sắc nghệ thuật truyện ngắn *Ga tàu tuổi thơ* của tác giả Vũ Thị Huyền Trang.

Câu 2. (4,0 điểm) Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ về vấn đề: *Những thử thách trong cuộc sống tạo ra cơ hội, động lực hay khiến chúng ta bế tắc, bi quan*.

-------Hết-------

- Thí sinh không sử dụng tài liệu

- Giám thị không giải thích gì thêm

ĐÁP ÁN

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		**ĐỌC HIỂU**	**4,0**
	1	Dấu hiệu nhận biết ngôi kể của văn bản: - Ngôi kể của văn bản: Ngôi thứ nhất - Nhân vật xưng tôi, trực tiếp kể lại câu chuyện. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh trả lời như đáp án:0,5 điểm.* *- Thí sinh trả lời đúng 1 ý: 0,25 điểm.* *- Thí sinh trả lời khác đáp án/ không trả lời: 0,0 điểm.*	0,5
	2	Theo văn bản, mỗi hôm ra ngõ ngóng bố mẹ, *tôi lại lấy mảnh trai cứa lên thân cây một vạch.* ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh trả lời như đáp án:0,5 điểm.* *- Thí sinh trả lời khác đáp án/ không trả lời: 0,0 điểm.*	0,5
	3	Nhận xét tình cảm của nhân vật tôi dành cho người thân qua câu văn:*"Trong lúc bố mẹ tôi gồng gánh trên đôi vai mình những gian nan, vất vả chạy chữa khắp nơi để cứu lấy sinh mạng em tôi, thì anh trai đã phải lớn lên trước tuổi để che chở, bao bọc thứ niềm tin nhỏ bé trong tôi."*. - Thương cảm, quý trọng sự cứng cỏi và những yêu thương của anh trai dành cho mình; - Thương yêu và trân trọng sự vất vả, gian truân của cha mẹ; - Đau xót khi em út bị mắc trọng bệnh. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh trả lời như đáp án/ diễn đạt tương đương:1.0 điểm.* *- Thí sinh trả lời 2 ý: 0,75 điểm.* *- Thí sinh trả lời 1 ý: 0,25 điểm.* *- Thí sinh trả lời khác đáp án/ không trả lời: 0,0 điểm.*	1,0

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
	4	Phân tích tác dụng của biện pháp tu từ trong câu văn sau: *"Tối ấy cả nhà trải chiếu ra giữa sân ngập tràn ánh trăng, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích "Cây khế" còn dang dở 15 ngày trước…".* - Biện pháp tu từ liệt kê: cả nhà trải chiếu ra giữa sân, mẹ lại hát ru em ngủ, bố kể nốt câu chuyện cổ tích "Cây khế" còn dang dở 15 ngày trước. - Làm nổi bật không gian ấm áp của gia đình và niềm sung sướng, hạnh phúc của nhân vật tôi khi gia đình đoàn tụ. - Tăng sự sinh động, hấp dẫn của câu văn, lôi cuốn người đọc. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh trả lời như đáp án/ diễn đạt tương đương:1.0 điểm.* *- Thí sinh trả lời ý 1: 0,25 điểm.* *- Thí sinh trả lời ý 2: 0,5 điểm.* *- Thí sinh trả lời ý 3: 0,25 điểm.* *- Thí sinh trả lời khác đáp án/ không trả lời: 0,0 điểm.*	1,0
	5	HS tự do bày tỏ suy nghĩ của bản thân nhưng cần diễn đạt thuyết phục. Có thể theo gợi ý sau: - Trải nghiệm tuổi thơ là thời gian mà ta được sống hồn nhiên, trong sáng, vô tư; - Những trải nghiệm của tuổi thơ luôn gắn bó với những người thân thương, gia đình của mỗi người - là nơi mà những yêu thương, bảo bọc luôn bao la; - Kí ức tuổi thơ với những buồn, vui luôn là những giá trị tinh thần vô giá trong cuộc đời của mỗi người giúp ta thấy được mình đã lớn lên như thế nào và là động lực để ta luôn cố gắng để sống tốt hơn. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh trả lời như đáp án/ diễn đạt tương đương:1.0 điểm.* *- Thí sinh trả lời có ý nhưng diễn đạt chưa trọn vẹn: 0.5 điểm – 0.75 điểm.* *- Thí sinh trả lời quá sơ sài: 0,25 điểm.* *- Thí sinh trả lời không đúng yêu cầu/ không trả lời: 0,0 điểm.* * Lưu ý: *Thí sinh có thể diễn đạt nhiều cách, hợp lý, thuyết phục là chấp nhận được.*	1,0
II		**VIẾT**	**6,0**
	1	**Viết đoạn văn (khoảng 200 chữ) phân tích đặc sắc nghệ thuật của văn bản .**	**2,0**
		a. Xác định được yêu cầu hình thức, dung lượng của đoạn văn Bảo đảm yêu cầu về hình thức và dung lượng (khoảng 200 chữ) của đoạn văn. Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, phối hợp, móc xích hoặc song hành.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: Phân tích *đặc sắc nghệ thuật của văn bản.*	0,25

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		c. Viết được đoạn văn bảo đảm các yêu cầu Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp, kết hợp chặt chẽ lí lẽ và dẫn chứng trên cơ sở bảo đảm các nội dung sau: - Phân tích đặc sắc nghệ thuật văn bản: + Văn bản *Ga tàu tuổi thơ* được trần thuật từ ngôi thứ nhất, điểm nhìn chủ yếu được đặt vào nhân vật xưng tôi – một thành viên của gia đình - mọi dòng cảm xúc và suy nghĩ bộc lộ trực tiếp, chân thực. + Tình huống truyện: Nhân vật tôi được đặt trong tình thế gia đình đứng trước những biến cố. Tình thế đó đã khiến nhân vật có những trải nghiệm, nhận thức mới mẻ về gia đình, về những người thân và có những kí ức tuyệt diệu của tuổi thơ. + Có những chi tiết thể hiện được sâu sắc tâm lí nhân vật, chạm đến cảm xúc của người đọc: hai anh em ra ga tàu, gia đình đoàn tụ sau những ngày cách biệt… + Ngôn ngữ giản dị, giàu cảm xúc, đậm hơi thở cuộc sống thể hiện sâu sắc cảm xúc của nhân vật. + Giọng điệu nhẹ nhàng, tình cảm biểu lộ sự trân trọng đối với kí ức tuổi thơ, tình cảm gia đình của nhân vật; tạo sự đồng cảm, như đưa người đọc về với ga tàu tuổi thơ của riêng mình. - Đánh giá: nét đặc sắc nghệ thuật khắc họa rõ nét những mối quan hệ, cảm xúc nhân vật; làm cho tác phẩm trở nên sâu sắc và giàu tính nhân văn; hấp dẫn người đọc. **Hướng dẫn chấm:** *+ Lập luận chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đáng, bằng chứng tiêu biểu, phù hợp; kết hợp nhần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng (0.75 -1.0 điểm)* *+ Lập luận chưa thật chặt chẽ, thuyết phục: lí lẽ xác đang nhưng không có bằng chứng hoặc bằng chứng không tiêu biểu (0.5 điểm).* *+ Lập luận không chặt chẽ, thiếu thuyết phục: lí lẽ không xác đáng, không liên quan mật thiết đến vấn đề nghị luận, không có bằng chứng hoặc bằng chứng không phù hợp (0.25 điểm)* + Cho 0,25 điểm nếu thể hiện sâu sắc về vấn đề nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ và có ý sáng tạo. **Trừ điểm mắc lỗi** (*diễn đạt lủng củng, sai chính tả, dùng từ và chấm câu sai, chữ viết cẩu thả*): trừ 0,5 điểm nếu đoạn văn mắc từ 5-7 lỗi; mắc từ 8-10 lỗi trừ 0,75 điểm; mắc trên 10 lỗi không cho vượt quá nửa số điểm cả câu.	1,5
	2	Anh/chị hãy viết bài văn nghị luận khoảng 600 chữ trình bày suy nghĩ về vấn đề: *Những thử thách trong cuộc sống tạo ra cơ hội, động lực hay khiến chúng ta bế tắc, bi quan*.	
		a. Bảo đảm bố cục và dung lượng của bài văn nghị luận Bảo đảm yêu cầu về bố cục và dung lượng (khoảng 600 chữ) của bài văn.	0,25
		b. Xác định đúng vấn đề nghị luận: Những thử thách trong cuộc sống tạo ra cơ hội, động lực hay khiến chúng ta bế tắc, bi quan.	0,5
		c. Viết được bài văn nghị luận bảo đảm các yêu cầu	2,5

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		Lựa chọn được các thao tác lập luận phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn lí lẽ và dẫn chứng; trình bày được hệ thống ý phù hợp theo bố cục ba phần của bài văn nghị luận. Có thể triển khai theo hướng: **- Giải thích được vấn đề nghị luận** + Thử thách: những khó khăn, trở ngại, thách thức xảy đến trong cuộc sống của mỗi người. + Cơ hội, động lực: điều kiện thuận lợi, thúc đẩy sự phát triển tích cực. + Bế tắc, bi quan: trạng thái tiêu cực, không tìm được hướng giải quyết, thiếu niềm tin vào bản thân, vào tương lai. => Những khó khăn trong cuộc sống luôn tạo ra cả những cơ hội và áp lực cho chúng ta. **- Phân tích, chứng minh được vấn đề nghị luận** + Cuộc sống luôn tiềm ẩn những nguy cơ, thách thức, đòi hỏi mỗi người, đặc biệt là những người trẻ phải đối mặt và giải quyết… Những áp lực cuộc sống đòi hỏi mỗi người phải phát huy sức mạnh của bản thân (nghị lực, ý chí, năng lực sáng tạo, năng lực hợp tác…). Hơn nữa trong quá trình vượt qua thử thách, ta có thể đón gặp những cơ hội hiếm có để tạo nên được những thành quả lớn lạo, thành tựu nổi bật. Từ đó khẳng định được giá trị của bản thân và đóng góp hữu ích cho cộng đồng. + Tuy nhiên những khó khăn, nhất là những biến cố ta gặp phải thường đẩy ta vào hoàn cảnh bế tắc, sự tuyệt vọng, bi quan, mất phương hướng và cả những thất bại. Điều đó càng khiến ta suy sụp, đầu hàng, không dám đối diện vượt qua khó khăn; ta ngày càng mất đi niềm tin trong cuộc sống. => Những thử thách trong cuộc sống chính là phép thử để thể hiện, khẳng định năng lực, giá trị của mỗi người. • **Mở rộng vấn đề nghị luận và rút ra bài học** + Thử thách là cơ hội, động lực hay khiến ta bế tắc, bi quan do bản lĩnh sống của của mỗi người; + Phê phán thái độ sống tiêu cực: không đánh giá đúng mức độ của những thử thách nên có người bị rơi vào sự ảo tưởng sức mạnh khi xem nhẹ thử thách hoặc không nỗ lực vượt qua khi quá sợ hãi, hoảng loạn. + Bài học nhận thức và hành động: cần nhận thức đúng mức độ của những thử thách mà ta gặp phải, hiểu được hoàn cảnh và điều kiện của bản thân để ứng xử phù hợp; tích cực học tập, rèn luyện để có đủ bản lĩnh đối diện với những khó khăn, thử thách trong cuộc sống. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Phân tích, bàn luận vấn đề toàn diện, sâu sắc: 2,5 điểm. Trong đó: + Giới thiệu vấn đề nghị luận: 0,25 điểm;* *+ Giải thích: 0,5 điểm;* *+ Bàn luận: 1,0 điểm;* *+ Mở rộng cho 0,5 điểm;* *+ Khái quát vấn đề nghị luận cho 0,25 điểm.* *- Phân tích, bàn luận vấn đề chưa toàn diện hoặc chưa sâu sắc: 1,5 điểm - 2,0 điểm.* *- Phân tích, bàn luận vấn đề còn chung chung: 0,75 điểm - 1,25*	

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
		điểm. *- Phân tích, bàn luận vấn đề không rõ trọng tâm: 0,25 điểm - 0,5 điểm.*	
		d. Diễn đạt Bảo đảm chuẩn chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết văn bản. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Thí sinh mắc từ 5 đến 10 lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu: 0,25 điểm.* *- Thí sinh mắc trên 10 lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp tiếng Việt, liên kết câu: không cho điểm ý này.*	0,25
		e. Sáng tạo: Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận; có cách diễn đạt mới mẻ. ***Hướng dẫn chấm:*** *- Đáp ứng được 2 yêu cầu: 0,5 điểm.* *- Đáp ứng được 1 yêu cầu: 0,25 điểm.* *- Không đáp ứng được các yêu cầu nêu trên: 0 điểm.*	0.5
Tổng điểm			**10,0**